TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018, giữa:

* *Người yêu cầu:* **1.** Ông **Trần Hữu C** , sinh năm 1968

2. Bà **Đỗ Thị U** , sinh năm 1976

Cùng trú tại: Tổ 34A phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U *(Do chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U nên Giấy chứng nhận kết hôn số 25, quyển số 01/2001 do Uỷ ban nhân dân phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 07 tháng 03 năm 2001 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con chung**: Ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao 02 con là Trần Hữu C, sinh ngày : 05/3/2005 và Trần Hữu Q,

sinh ngày 21/11/2012 cho ông Trần Hữu C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành. Bà Đỗ Thị U không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con Trần Hữu S đã trưởng thành nên con muốn sống chung với cha hoặc mẹ là tùy thuộc vào nguyện vọng của con.

* **Về quan hệ tài sản chung**: Ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về quan hệ nợ chung**: Ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U xác định không có.

3. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Trần Hữu C và bà Đỗ Thị U phải chịu mỗi người 150.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 008611 ngày 27/3/2018.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG